

Bài 3: Tế bào

Câu 1: Tế bào gồm có bao nhiêu bộ phận chính ?

- A. 5
- B. 4
- C. 3
- D. 2

Lời giải

Tế bào gồm có:

- Nhân
- Tế bào chất
- Màng sinh chất

Đáp án cần chọn là: C

Câu 2: Cấu tạo tế bào gồm:

- A. Màng sinh chất, ribôxôm, ti thể.
- B. Màng sinh chất, chất tế bào, nhân.
- C. Màng sinh chất, chất tế bào, gôngi.
- D. Màng sinh chất, ti thể, nhân.

Lời giải

Tế bào gồm có: màng sinh chất, chất tế bào, nhân.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 3: Thành phần cấu trúc cơ bản của tế bào gồm:

- A. Màng sinh chất, ti thể, nhân
- B. Chất tế bào, ribôxôm, nhân con
- C. Nhân, chất tế bào, trung thể

D. Màng sinh chất, chất tế bào, nhân.

Lời giải

Thành phần cấu trúc cơ bản của tế bào gồm: màng sinh chất, chất tế bào, nhân.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 4: Cấu tạo tế bào gồm mấy phần chính :

A. 3 phần

B. 2 phần

C. 4 phần

D. 5 phần

Lời giải

Cấu tạo tế bào gồm 3 phần chính: màng sinh chất, chất tế bào, nhân.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 5: Tế bào động vật có

A. Màng tế bào mỏng

B. Không có lục lạp.

C. Có không bào nhỏ, có trung thể.

D. Cả A, B và C.

Lời giải

Tế bào động vật có

- Màng tế bào mỏng

- Không có lục lạp.

- Có không bào nhỏ, có trung thể.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 6: Trong tế bào, ti thể có vai trò gì ?

- A. Thu nhận, hoàn thiện và phân phối các sản phẩm chuyển hóa vật chất đi khắp cơ thể
- B. Tham gia vào hoạt động hô hấp, giúp sản sinh năng lượng cung cấp cho mọi hoạt động sống của tế bào
- C. Tổng hợp prôtêin
- D. Tham gia vào quá trình phân bào

Lời giải

Trong tế bào, ti thể tham gia vào hoạt động hô hấp, giúp sản sinh năng lượng cung cấp cho mọi hoạt động sống của tế bào.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 7: Trong tế bào, bào quan có vai trò tạo ra năng lượng cho tế bào hoạt động là:

- A. Hạt ribôxôm
- B. Ti thể
- C. Bộ máy gôngi
- D. Lưới nội chất.

Lời giải

Trong tế bào, ti thể có vai trò tạo ra năng lượng cho tế bào hoạt động.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 8: Ti thể có chức năng:

- A. Tham gia hoạt động bài tiết của tế bào
- B. Tham gia quá trình phân chia tế bào
- C. Tham gia hô hấp giải phóng năng lượng
- D. Giúp trao đổi chất cho tế bào và môi trường.

Lời giải

Trong tế bào, ti thể có vai trò tham gia hô hấp giải phóng năng lượng.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 9: Bào quan có chức năng tham gia quá trình phân chia tế bào là:

- A. Ti thể
- B. Nhân
- C. Ribôxôm
- D. Trung thể

Lời giải

Bào quan có chức năng tham gia quá trình phân chia tế bào là trung thể.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 10: Bào quan nào có vai trò điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào ?

- A. Bộ máy Gôngi
- B. Lục lạp
- C. Nhân
- D. Trung thể

Lời giải

Nhân có vai trò điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 11: Trong tế bào, bộ phận nào là quan trọng nhất ?

- A. Nhân, vì nhân là trung tâm điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào và có vai trò quan trọng trong sự di truyền.
- B. Màng sinh chất, vì màng sinh chất có vai trò bảo vệ tế bào và là nơi trao đổi chất giữa tế bào với môi trường.
- C. Chất tế bào: vì đây là nơi diễn ra mọi hoạt động sống của tế bào
- D. Các bào quan: vì chúng góp phần quan trọng vào hoạt động sống của tế bào

Lời giải

Trong tế bào, bộ phận quan trọng nhất là nhân, vì nhân là trung tâm điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào và có vai trò quan trọng trong sự di truyền.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 12: Vai trò điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào là:

- A. Lưới nội chất
- B. Tế bào chất
- C. Nhân.
- D. Màng tế bào.

Lời giải

Nhân có vai trò điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 13: Bộ phận đóng vai trò điều khiển các hoạt động sống của tế bào là

- A. Lưới tế bào
- B. Chất tế bào
- C. Nhân tế bào
- D. Bộ phận khác

Lời giải

Nhân có vai trò điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 14: Chức năng của nhân là :

- A. Điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào
- B. Thực hiện trao đổi chất
- C. Thực hiện các hoạt động sống của tế bào
- D. Tham gia quá trình phân chia tế bào.

Lời giải

Nhân có vai trò điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 15: Trong nhân tế bào, quá trình tổng hợp ARN ribôxôm diễn ra chủ yếu ở đâu ?

- A. Dịch nhân
- B. Nhân con
- C. Nhiễm sắc thể
- D. Màng nhân

Lời giải

Trong nhân tế bào, quá trình tổng hợp ARN ribôxôm diễn ra ở nhân con.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 16: Nơi tổng hợp prôtêin trong tế bào là:

- A. Lưới nội chất.
- B. Ti thể.
- C. Ribôxôm.
- D. Bộ máy gôngi.

Lời giải

Nơi tổng hợp prôtêin trong tế bào là ribôxôm.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 17: Nguyên tố hóa học nào được xem là nguyên tố đặc trưng cho chất sống ?

- A. Cacbon
- B. Ôxi
- C. Lưu huỳnh
- D. Nito

Lời giải

Nitơ được xem là nguyên tố đặc trưng cho chất sống.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 18: Nguyên tố hóa học nào dưới đây tham gia cấu tạo nên prôtêin, lipit, gluxit và cả axit nuclêic ?

- A. Hidrô
- B. Cacbon
- C. Ôxi
- D. Tất cả các phương án còn lại

Lời giải

Nguyên tố hóa học tham gia cấu tạo nên prôtêin, lipit, gluxit và cả axit nuclêic là: C, H, O.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 19: Tỷ lệ H : O trong các phân tử gluxit có giá trị như thế nào ?

- A. 1 : 1
- B. 1 : 2
- C. 2 : 1
- D. 3 : 1

Lời giải

Tỷ lệ H : O trong các phân tử gluxit là 2 : 1

Đáp án cần chọn là: C

Câu 20: Trong các tế bào dưới đây của cơ thể người, có bao nhiêu tế bào có hình sao ?

1. Tế bào thần kinh
2. Tế bào lót xoang mũi
3. Tế bào trứng

4. Tế bào gan
 5. Tế bào xương
- A. 2
 - B. 3
 - C. 4
 - D. 1

Lời giải

Tế bào thần kinh và tế bào xương có hình sao.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 21: Trong các tế bào sau đây, tế bào nào có dạng hình đĩa ?

- A. Tế bào trứng
- B. Tế bào hồng cầu
- C. Tế bào xương
- D. Tế bào cơ.

Lời giải

Tế bào hồng cầu có hình đĩa.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 22: Trong các tế bào sau đây, tế bào nào có dạng hình sợi ?

- A. Tế bào trứng
- B. Tế bào hồng cầu
- C. Tế bào xương
- D. Tế bào cơ

Lời giải

Tế bào cơ có dạng hình sợi.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 23: Trong cơ thể người, loại tế bào nào có kích thước dài nhất ?

- A. Tế bào thần kinh
- B. Tế bào cơ vân
- C. Tế bào xương
- D. Tế bào da

Lời giải

Tế bào thần kinh có kích thước dài nhất.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 24: Tế bào có kích thước lớn nhất là:

- A. Tế bào trứng
- B. Tế bào xương
- C. Tế bào cơ
- D. Tế bào thần kinh

Lời giải

Tế bào trứng có kích thước lớn nhất.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 24: Thành phần nào dưới đây cần cho hoạt động trao đổi chất của tế bào ?

- A. Ôxi
- B. Chất hữu cơ (prôtêin, lipit, gluxit...)
- C. Nước và muối khoáng
- D. Tất cả các phương án còn lại

Lời giải

Ôxi, chất hữu cơ (prôtêin, lipit, gluxit...), nước và muối khoáng đều cần cho hoạt động trao đổi chất của tế bào.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 25: Thành phần hoá học của tế bào gồm:

- A. Prôtêin, gluxit, lipit, axit nuclêic, muối khoáng như K, Ca, Na, Fe, Cu...
- B. Prôtêin, gluxit, lipit, axit nuclêic và các vitamin
- C. Prôtêin, gluxit, lipit, axit nuclêic và nước
- D. Prôtêin, gluxit, lipit, axit nuclêic, chất vô cơ bao gồm nước và các loại muối khoáng như K, Ca, Na...

Lời giải

Thành phần hoá học của tế bào gồm: prôtêin, gluxit, lipit, axit nuclêic, chất vô cơ bao gồm nước và các loại muối khoáng như K, Ca, Na...

Đáp án cần chọn là: D

Câu 26: Thành phần hoá học của tế bào bao gồm :

- A. Chất vô cơ và chất hữu cơ
- B. Chất vô cơ, gluxit
- C. Chất hữu cơ, gluxit
- D. Prôtêin, gluxit.

Lời giải

Thành phần hoá học của tế bào gồm: chất vô cơ và chất hữu cơ.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 27: Hoạt động sống của tế bào gồm:

- A. Trao đổi chất, lớn lên, phân chia, cảm ứng.
- B. Trao đổi chất, tổng hợp, phân chia.
- C. Trao đổi chất, cảm ứng, giải phóng năng lượng

D. Trao đổi chất, phân chia, cảm ứng.

Lời giải

Hoạt động sống của tế bào gồm trao đổi chất, lớn lên, phân chia, cảm ứng.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 28: Màng sinh chất có chức năng:

- A. Giúp tế bào thực hiện trao đổi chất
- B. Thực hiện các hoạt động sống của tế bào
- C. Điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào
- D. Tổng hợp và vận chuyển các chất.

Lời giải

Màng sinh chất có chức năng: Giúp tế bào thực hiện trao đổi chất

Đáp án cần chọn là: A

Câu 29: Bộ phận có vai trò giúp tế bào thực hiện trao đổi chất với môi trường là:

- A. Màng sinh chất
- B. Chất tế bào
- C. Màng sinh chất, nhân
- D. Màng sinh chất, tế bào và nhân

Lời giải

Màng sinh chất có vai trò: Giúp tế bào thực hiện trao đổi chất với môi trường.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 30: Chức năng của màng sinh chất là

- A. Tiếp nhận thông tin từ bên ngoài vào tế bào
- B. Trao đổi chất với môi trường xung quanh
- C. Ngăn không cho các chất trong tế bào đi ra

D. Giữ tế bào không bị mất nước

Lời giải

Chức năng của màng sinh chất là trao đổi chất với môi trường xung quanh.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 31:.....là nơi thực hiện các hoạt động sống của tế bào.

A. Màng sinh chất.

B. Chất tế bào.

C. Nhân tế bào.

D. Câu A và C đúng.

Lời giải

Chất tế bào là nơi thực hiện các hoạt động sống của tế bào.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 32: Chức năng của chất tế bào là :

A. Thực hiện các hoạt động sống của tế bào

B. Giúp tế bào thực hiện trao đổi chất

C. Tổng hợp và vận chuyển các chất

D. Điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào

Lời giải

Chức năng của chất tế bào thực hiện các hoạt động sống của tế bào.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 33: Bào quan có chức năng thu nhận, hoàn thiện, phân phối sản phẩm trong tế bào là:

A. Ti thể

B. Lưới nội chất

- C. Ribôxôm
- D. Bộ máy gôngi.

Lời giải

Bộ máy gôngi có chức năng thu nhận, hoàn thiện, phân phối sản phẩm trong tế bào.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 34: Trong thành phần hoá học của tế bào, các hợp chất nào là cơ sở vật chất chủ yếu của sự sống ?

- A. Gluxit
- B. Lipit
- C. Prôtêin và axit nuclêic
- D. Nước và muối khoáng

Lời giải

Prôtêin và axit nuclêic là cơ sở vật chất chủ yếu của sự sống.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 35: Khi nói về chức năng của tế bào, ý nào sau đây đúng:

- A. Tế bào có chức năng thực hiện trao đổi chất giữa tế bào với môi trường trong cơ thể.
- B. Ti thể có chức năng liên hệ giữa các bào quan.
- C. Nhân điều khiển mọi hoạt động của tế bào.
- D. Câu A và C đúng.

Lời giải

Ý đúng là:

- Tế bào có chức năng thực hiện trao đổi chất giữa tế bào với môi trường trong cơ thể.
- Nhân điều khiển mọi hoạt động của tế bào.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 36: Thực chất của quá trình trao đổi chất diễn ra ở.

- A. Hệ cơ quan
- B. Cơ quan
- C. Cơ thể
- D. Tế bào

Lời giải

Thực chất của quá trình trao đổi chất diễn ra ở tế bào.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 37: Tại sao nói tế bào là đơn vị cấu trúc và chức năng của cơ thể người ?

- A. Các cơ quan trong cơ thể người đều được cấu tạo bởi tế bào
- B. Các hoạt động sống của tế bào là cơ sở cho các hoạt động sống của cơ thể
- C. Khi toàn bộ các tế bào bị chết thì cơ thể sẽ chết.
- D. Câu A và B đúng.

Lời giải

Tế bào là đơn vị cấu trúc và chức năng của cơ thể người vì:

- Các cơ quan trong cơ thể người đều được cấu tạo bởi tế bào
- Các hoạt động sống của tế bào là cơ sở cho các hoạt động sống của cơ thể

Đáp án cần chọn là: D